

Khử trùng các dụng cụ và trang bị Disinfection of Instruments and Equipment

Khử trùng là tiến trình trong đó có thể diệt được hầu hết, nhưng không phải là tất cả, các vi sinh vật.

Phải làm sạch các dụng cụ và trang bị trước khi khử trùng.

| Mức độ khử trùng | Khí nào dùng | Hoạt chất tẩy trùng | Thời gian ngâm/tiếp xúc (phòng chùng) | Lợi | Hại |
|--------------------|---|---|---------------------------------------|--------------------------------------|---|
| Mức độ cao | Dùng cho các vật dụng quan trọng vừa phải. Các vật dụng tiếp xúc với da đã được đựng tới hay các màng nhầy nhưng không đâm sâu vào những nơi đó. | 1:10 dung dịch tẩy (1 phần thuốc tẩy 9 phần nước) | 10 phút | Tác dụng nhanh | Ăn mòn kim loại |
| | | 2% gluteraldehyde (không nên dùng) | 45 phút | Không ăn mòn | Bốc hơi độc |
| | | 6% hydrogen peroxide | 45 phút | Không gây hại cho môi trường | Ăn mòn kim loại |
| | | 7% hydrogen peroxide loại được ổn định | 30 phút | Không gây hại cho môi trường | Ăn mòn kim loại |
| | | 0.55% orthophthaladehyde (OPA) | 10 phút | Tác dụng nhanh, không cần trộn | Làm hoen màu các proteins |
| Mức độ vừa | Dùng cho các vật dụng quan trọng vừa phải. Các vật dụng tiếp xúc với da đã được đựng tới hay các màng nhầy nhưng không đâm sâu vào những nơi đó. | 70-90% isopropyl alcohol | 10 phút | Tác dụng nhanh | Có thể làm hư hại cao su và các chất plastic |
| | | 70-90% ethyl alcohol | 10 phút | Tác dụng nhanh | Có thể làm hư hại cao su và nhựa plastic. Để bắt lửa |
| | | 1:50 thuốc tẩy chlorine bleach (1 phần thuốc tẩy và 49 phần nước) | 10 phút | Tác dụng nhanh | Ăn mòn kim loại |
| Mức độ thấp | Dùng cho các vật dụng quan trọng vừa phải. Các vật dụng tiếp xúc với da đã được đựng tới hay các màng nhầy nhưng không đâm sâu vào những nơi đó. Dùng để lau chùi thông thường trong nhà | 3% hydrogen peroxide | 10 phút | An toàn cho môi trường | Ăn mòn kim loại |
| | | Ammonium bậc bốn (Quaternary ammonium) | Theo các chỉ dẫn của nhà sản xuất | Chất tốt để lau chùi sạch các bề mặt | Không dùng cho các dụng cụ |
| | | 1:500 thuốc tẩy chlorine (1 phần thuốc tẩy và 499 phần nước) | 10 phút | Tác dụng nhanh | Ăn mòn kim loại |
| | | Phenols | Theo các chỉ dẫn của nhà sản xuất | Để mua, làm sạch và khử trùng | Có thể gây khó chịu cho mô da thịt |

Các vật dụng quan trọng thiết yếu là những vật dụng dùng để đâm sâu vào da và phải được khử trùng. Hãy theo chỉ dẫn của nhà sản xuất về an toàn và cách sử dụng.

Bảng này không bao gồm tất cả các chất khử trùng khác đã được chấp thuận.

Phóng theo tài liệu *Infection Prevention and Control Best Practices for Personal Services Settings* do Ministry of Health and Long Term Care phát hành, 2008.